



रुच रुचत कुक कुकत वरुत वरुत (रुच वरु रुच मरु गत रुच  
रुच रुक

REPA REPATE \_ KUHA KUHATE \_TRANITE NIGALA RITE \_ VIMA  
RITE \_ MAHĀ-GATE ŚĀNTIṀ KRTE \_ SVĀHĀ (3 lần)

[RÊ PA, RÊ PA TÊ, KU HA, KŪ HA TÊ, TÔ-RA NI TÊ, NI GA LA  
RI TÊ- VI MA RI TÊ, MA HA GA TÊ, SĀN TIM CÒ-RẬT TÊ, XÒ-VA HA]

- Nam mô **Tỳ Bà Thi Phật** (1 lạy)
  - Nam mô **Thi Khí Phật** (1 lạy)
  - Nam mô **Tỳ Xá Phù Phật** (1 lạy)
  - Nam mô **Câu Lưu Tôn Phật** (1 lạy)
  - Nam mô **Câu Na Hàm Mâu Ni Phật** (1 lạy)
  - Nam mô **Ca Diếp Phật** (1 lạy)
  - Nam mô **Thích Ca Mâu Ni Phật** (1 lạy)
  - Nam mô **Vô Biên Thân Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Bảo Thắng Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Ba Đầu Ma Thắng Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Sư Tử Hống Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Đa Bảo Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Bảo Tướng Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Ca Sa Tràng Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Đại Thông Sơn Vương Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Tịnh Nguyệt Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Sơn Vương Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Trí Thắng Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Tịnh Danh Vương Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Trí Thành Tụ Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Vô Thượng Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Diệu Thanh Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Mãn Nguyệt Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Nguyệt Diện Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Sư Tử Phần Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Nhất Thiết Trí Thành Tụ Như Lai** (1 lạy)
  - Nam mô **Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai** (1 lạy)
- Đệ tử ( Họ tên...Pháp danh...) sám hối và đảnh lễ chư Phật xong rồi.  
Nay đệ tử xin thọ trì Pháp ĐỊA TẠNG  
Nguyện xin Tam Bảo thương nhiếp thọ  
Nguyện xin Bản Tôn thương nhiếp thọ  
Nguyện xin Hộ Pháp thường ủng hộ.

□ TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN:

Tự tính của con vốn thanh tịnh

Như Tự tính thanh tịnh của các Pháp

ॐ स्वभाव सुद्ध सत्त्व स्वभाव सुद्ध सुद्ध

OM SVABHĀVA ŚUDDHA SARVA DHARMA SVABHĀVA ŚUDDHA-  
UHAM (3 lần)



- Nam Mô **Bảo Ân Thủ Bồ Tát** (1 lạy)
- Nam Mô **Bảo Xứ Bồ Tát** (1 lạy)
- Nam Mô **Bảo Thủ Bồ Tát** (1 lạy)
- Nam Mô **Kiên Cố Thâm Tâm Bồ Tát** (1 lạy)
- Nam Mô **Nhật Quang Bồ Tát** (1 lạy)
- Nam Mô **Đại Bi Thai Tạng Hiền Thánh Chúng Bồ Tát Ma Ha Tát** (1 lạy)

☐ **TÁN LỄ**

Kính Lễ Đấng **Đại Từ Địa Tạng**

Bao nhiêu đời gom chứa căn lành

Vượt vô số kiếp nhọc nhằn

An nhiên cứu độ muôn ngàn chúng sinh

Tay Tích Trượng chấn hưng Phật Pháp

Tay Bảo Châu phá chướng trừ mê

Độ trì sáu nẻo u mê

Hồi tâm tỉnh giác quay về pháp thân

Tự tìm thấy Tâm như kho báu

Khai phá xong huân tập căn lành

Vượt muôn Tâm Tính hữu tình

Thanh Văn, Duyên Giác chứng thành Phật thân

Nay con xin cúi đầu kính lạy

Nguyện hành theo giáo huấn của ngài

Xung dương công hạnh chói ngời

Giúp con mau chóng xa rời tử sinh

**NAM MÔ ĐẠI BI ĐẠI NGUYỆN ĐẠI THÁNH ĐẠI TỪ BẢN TÔN ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT MA HA TÁT (3 lần)**

☐ **Kết Diêm Ma Vương Ấn :**

(Chấp 2 tay lại. Co ngón út , ngón trở vào lòng bàn tay. Hợp móng , duỗi 2 ngón cái vượt lên trên 2 ngón trở đè lóng giữa của 2 ngón giữa . Đây là một thể của Địa Tạng và Diêm Ma Vương vậy)

-Nam mô Hóa Tôn Địa ngục đạo **ĐẠI ĐỊNH TRÍ BI ĐỊA TẠNG BỒ TÁT**.  
 Nguyện xin **Thánh Địa Tạng Vương Bồ Tát** giúp cho con mau chóng dứt trừ các tâm ý: giận dữ, oán hận và xa lìa được các **KHỔ, CHƯỚNG, HOẶC** trong Địa Ngục Giới.

**ॐ यमया विराहं क्खं विराहं ॐ**

**OM\_YAMĀYA\_A VIRĀ HŪM KHAM\_SVĀHĀ (3 lần)**

**{OM\_GIA MA GIA\_A VI RA HŪM KHAM\_XÒ-VA HA }**

☐ **Kết Bảo Thủ Bồ Tát Ấn :**

(Tay phải nắm quyền, đem ngón cái đè các ngón và duỗi ngón vô danh thẳng đứng)







ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं सुतनु स्वहा

OM HA HA HA SUTANU SVĀHĀ (108 lần)

[OM HA HA HA XU TA NU XÒ-VA HA]

☐ **Thỉnh triệu Bản Sư:**

Hồi Đức Bản Sư ĐỊA TẠNG tôn quý của con

Xin hãy an vị trên Tòa Sen trong vành trăng trên đỉnh đầu của con.

Xin xót thương con vì lòng Bi Mẫn.

Cho con thành tựu về Thân, Lời, Ý.

-Địa Tạng Tâm Chân Ngôn:

ॐ क्षीं ह्रीं ह्रीं सरु मर् वरुं

OM KSĪH HICARA SARVA BODHI HŪM (108 lần)

[OM KÒ-SÍCH HI CHA RA XA RÒ-VA BÔ ĐI HÙM]

Con xin quay về nương tựa Bậc Thầy Thánh thiện của con và ba Ngôi Báu.

Xin ban phước cho dòng Tâm Thức của con.

Để con và tất cả hữu tình. Những người đã từng làm cha mẹ và quyến thuộc của con.

Chấm dứt mọi Tà Kiến. Từ tà kiến không kính các Bậc Thầy cho đến chấp thủ Bản Ngã.

Xin các Ngài ban phước cho chúng con.

Để chúng con phát sinh Chính Kiến một cách dễ dàng, kính trọng Bậc Đạo Sư.

Xin Thầy và Ba Ngôi Báu gia hộ cho chúng con và tỉnh trừ cho chúng con tất cả chương ngại NỘI TÂM và NGOẠI CẢNH.

NAMO ĀRYA KṢITI-GARBHA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA (108 lần)

[NA MÔ A RI GIA, KÒ-SI TI GA RÒ-PHA, BÔ ĐI SA TÒ-VA GIA, MA HA SA TÒ-VA GIA]

-Nam mô **Diễm Ma Vương sứ giả** (10 lần).

-Nam mô **Trì Bảo Đồng Tử** (10 lần).

-Nam mô **Đại Lực sứ giả** (10 lần).

-Nam mô **Đại Cát Thiên Nữ** (10 lần).

-Nam mô **Bảo Tạng Thiên Nữ** (10 lần).

-Nam mô **Thiện** (xử phạt đúng đắn) **Thiên sứ giả** (10 lần).

-Nam mô **Kiên Lao Địa Thần hộ pháp** (10 lần)

-Nam mô **Thập phương thường trụ chư vị Hộ Pháp** (10 lần).

☐ **Hồi Hương:**

Nguyện đem Công Đức này

Tiêu trừ nghiệp xưa nay

Tăng trưởng các Phước Tuệ

Viên thành căn Thánh Thiện

Bao nhiêu kiếp đao binh

Cùng với nạn đói khát

Đều tiêu sạch không còn

Nhân danh tập lễ tán

Tất cả giúp thành người

Người xoay chuyển lưu thông  
Quyền thuộc nay an lạc  
Tiên vong được siêu thăng  
Mưa gió thường thuận hòa  
Nhân dân đều Khang Ninh  
Pháp Giới các hàm thức  
Đồng chứng đạo Vô Thượng

☐ Thần Chú Tăng đức hạnh:

OM\_ SAMBHARA SAMBHARA VIMANA AKṢARA MAHĀ-VAJRA  
HŪM

OM\_ SMARA SMARA VIMANA AKṢARA MAHĀ-VAJRA HŪM

(3 lần)

[OM\_XĂM PHA RA, XĂM PHA RA\_ VI MA NA, A KÒ-SA RA\_ MA  
HA VA ĐĪ-RA HŪM.

OM\_ XÒ-MA RA, XÒ-MA RA\_ VI MA NA, A KÒ-SA RA\_ MA HA VA  
ĐĪ- RA \_ HŪM]

☐ Bồ Khuyết Chân Ngôn:

OM\_ DHURU DHURU \_ JAYE MUKHE \_ SVĀHĀ (3 lần)

[OM\_ ĐU RU, ĐU RU\_ ĐA ĐÊ, MU KHÊ\_ XÒ-VA HA]

☐ Lễ vãn:

Trì tụng công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phước đều hồi hướng  
Nguyện khắp chúng sinh đang chìm đắm  
Mau lia khỏi khổ chứng Bồ Đề

**NAM MÔ THẬP PHƯƠNG THƯỜNG TRỤ TAM BẢO** (3 lần\_ 9 lay)

GHI CHÚ:

ĐỊA TẠNG BỒ TÁT PHÁP THÂN ÁN:

Ngửa 2 tay. Hai ngón trỏ, hai ngón vô danh đều móc nhau, bên phải đè bên trái.  
Hai ngón cái đều co vào trong lòng bàn tay, co hai ngón giữa lại đè trên móng hai ngón  
cái. Lại co đều 2 ngón út vào lòng bàn tay. Hai ngón cái đưa qua đưa lại. Chú là:

ॐ प्रमणपति स्वहा

OM\_ PRAMAṆI-PATI\_ SVĀHĀ

Án Chú của Pháp này. Vào mỗi ngày 14 của kỳ Bạch Nguyệt, ngày 14 của kỳ Hắc  
Nguyệt. Dùng nước thơm tắm gội, đứng trên mặt đất, hai chân đặt song song, ngay  
thẳng thân mình. Kết Án này, tụng Chú thì Hộ Thân, diệt tội, trừ ôn dịch ắt ứng  
nghiệm cực tốt

18/06/1998

HUYỀN THANH kính ghi